

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO NỘI BỘ
BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 10 NĂM 2020

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. CHUẨN BỊ VÀ TIẾN HÀNH THẬT TỐT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG, ĐƯA ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO MỘT GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Ngày 31/8/2020, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã có bài viết quan trọng "Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới". Để tạo sự thống nhất từ nhận thức cho đến hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công tác tổ chức đại hội đảng cấp trên cơ sở, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước trong bài viết, trong đó tập trung chủ yếu vào các nội dung sau:

Thứ nhất, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng (xây dựng tổ chức, xây dựng con người) cần được triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng đi đôi với xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và cả hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thấm nhuần sâu sắc di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh "cán bộ là cái gốc của mọi công việc", "muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém". Do đó, công tác tổ chức, cán bộ phải là điểm đột phá, là "then chốt" của nhiệm vụ "then chốt", có liên quan đến sự sống còn của Đảng, vận mệnh của chế độ; sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Chú trọng xây dựng và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

Thứ hai, trong lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện, cần có quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, thật sự năng động, sáng tạo, chú trọng tạo đột phá để phát triển; coi trọng chất lượng, hiệu quả thực tế của công việc và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Khắc phục sự yếu kém, chậm trễ trong công tác lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ; đồng thời bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám

làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động.

Thứ ba, trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cần hết sức chú trọng tính đồng bộ, toàn diện để vừa đáp ứng những mục tiêu cấp bách, trước mắt, giải quyết dứt điểm những yếu kém, ách tắc, tồn đọng; vừa xây dựng đồng bộ thể chế phát triển để thực hiện các mục tiêu lâu dài, cơ bản và bền vững của đất nước theo hướng bảo đảm hài hòa giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, văn hóa, xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, con người, thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường; giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữa độc lập, tự chủ với tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; thực sự coi trọng, phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong điều kiện mới.

Thứ tư, trong vấn đề quốc phòng, an ninh và đối ngoại, cần chủ động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, chủ động có những phương án đối phó, không để bị động, bất ngờ; xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn, các đối tác chiến lược, các nước bạn bè truyền thống và các nước láng giềng; vừa quan tâm đến việc nâng cao uy tín, hình ảnh của đất nước, vừa hết sức cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nham hiểm của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn ráo riết chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, nhất là trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng.

Thứ năm, trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, luôn xác định "dân là gốc", thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; kiên trì thực hiện đúng nguyên tắc: "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Đảng phải chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích của nhân dân; xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên. Để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, cần kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ cán bộ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố và xây dựng các tổ chức đảng thật trong sạch, vững mạnh, làm cho Đảng thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

II. KẾ THỪA NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA, VIỆT NAM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN, ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐƯA ĐẤT NƯỚC PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

Ngày 25/10/1917 theo lịch cũ nước Nga (tức ngày 07/11/1917), dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Nga, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã làm nên cuộc Cách mạng Tháng Mười vĩ đại. Hơn một thế kỷ đã trôi qua, những tinh hoa, giá trị thời đại của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vẫn tỏa

sáng, là nguồn động lực lớn thôi thúc và khơi dậy tinh thần cách mạng của nhân dân tiến bộ toàn thế giới, trong đó có nhân dân Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam trên con đường đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Đánh giá về vai trò, ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”; “Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười Nga đã dạy cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới nhiều bài học hết sức quý báu, bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng triệt để của giai cấp công nhân và của cả loài người”.

Từ thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Lãnh tụ Hồ Chí Minh, sự nghiệp cách mạng Việt Nam 90 năm qua đã giành được những thắng lợi to lớn mang tính bước ngoặt lịch sử. Nhân dân ta kiên định sự nghiệp đổi mới, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tiếp tục con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; Xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng và hướng tới là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để đạt tới mục tiêu cao cả đó, tất yếu phải trải qua nhiều chặng đường khó khăn, gian khổ với những bước đi, hình thức phù hợp trong suốt thời kỳ quá độ. Trước mắt cần thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, không ngừng học tập, nâng cao nhận thức và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn công tác xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thứ ba, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, tăng năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

Thứ tư, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn

định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

Thứ năm, chú trọng phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết; Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; Bảo đảm an sinh và nâng cao phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ sáu, phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

III. ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG VÀ NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Thực hiện lời Bác Hồ dạy về thi đua yêu nước, những năm qua phong trào thi đua yêu nước đã huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, tạo động lực tinh thần, khí thế cách mạng mạnh mẽ, lan tỏa trong các tầng lớp nhân dân. Phong trào thi đua trong cả nước được tiếp sức, phát triển sâu rộng ở các cấp, các ngành, các vùng, miền, địa phương với nhiều đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức, mang lại những kết quả tích cực trên nhiều mặt của đời sống. Nhiều phong trào thi đua, như: “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2016 - 2020”, “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”, “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”... đã gắn với việc thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị của đất nước và của bộ, ngành, địa phương.

Khi nói về điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường gọi là “ *gương người tốt, việc tốt*”. Người nhấn mạnh: *Lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới và cuộc sống mới.*

Thấm nhuần lời dạy của Bác, trong những năm qua, việc xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến đã được thực hiện nghiêm túc ở cả ba khâu: phát hiện, xây dựng và nhân rộng; hướng vào những tập thể, cá nhân trực tiếp trên mọi lĩnh vực. Chính vì thế, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, nhiều tập thể, cá nhân lập được những chiến công, thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, nghiên cứu khoa học, học tập, công tác và chiến đấu, vinh dự được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc... Họ chính là những con người tiêu biểu, nhân tố mới luôn đặt lợi ích Tổ quốc, lợi ích nhân dân, lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Họ là mẫu nhân cách

vì nước, vì dân, vì cộng đồng được biểu dương, khích lệ, đối lập với nhân cách chủ nghĩa cá nhân vị kỷ phải bị phê phán, đấu tranh, loại bỏ; góp phần làm cho cái tốt ngày càng nảy nở, xã hội ngày càng tiên tiến.

Tuy nhiên, trong thực tiễn, công tác xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến còn một số hạn chế như: Nhận thức về công tác xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến ở một số cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ; Quy trình phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến chưa chủ động; Việc tuyên truyền, sơ kết, tổng kết có lúc, có nơi còn đơn giản, chưa thuyết phục; một số cá nhân, tập thể bị sa ngã vào chủ nghĩa cá nhân và cám dỗ của vật chất, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật... Những hạn chế đó ảnh hưởng không nhỏ tới uy tín của Đảng, của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đến công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến nói riêng và phong trào thi đua yêu nước nói chung.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam tiên tiến và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần coi trọng việc xây dựng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến theo một số giải pháp sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát hiện và bồi dưỡng điển hình tiên tiến. Đặc biệt, trong phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến cần có phương pháp xem xét khách quan, toàn diện, lịch sử, cụ thể, phát triển đối với thành tích của các điển hình. Tập trung khai thác những mặt thành công, ưu điểm của điển hình, đồng thời cần chỉ ra những hạn chế, thiếu sót giúp các điển hình hoàn thiện, giữ vững thành tích, thúc đẩy phong trào thi đua phát triển.

Hai là, tích cực đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: "Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền". Tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến thực chất là làm cho gương “người tốt, việc tốt” được lan tỏa, tạo hiệu ứng sâu rộng, lôi cuốn, cổ vũ để cái tốt ngày càng sinh sôi nảy nở, phát triển và hòa quyện với thực tiễn hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cần đổi mới mạnh mẽ, vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục cho phù hợp với từng đối tượng.

Ba là, có chính sách tôn vinh, khen thưởng và đãi ngộ xứng đáng đối với điển hình tiên tiến. Thực hiện công tác khen thưởng bảo đảm kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch và đúng quy định; Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng dân tộc thiểu số.

Bốn là, làm tốt công tác kiểm tra, sơ tổng kết công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết phải được tiến hành

thường xuyên, liên tục nhằm kịp thời phát hiện, điều chỉnh những hạn chế, yếu kém và phát huy những ưu điểm, kết quả trong quá trình thực hiện để kịp thời lan tỏa sâu rộng các gương điển hình tiên tiến trong xã hội.

IV. MỘT SỐ TÁC ĐỘNG CỦA THIÊN TAI, DỊCH BỆNH ĐẾN TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NƯỚC TA TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY

Tác động đối với nông nghiệp

Tác động rõ nét nhất của dịch Covid-19 đến nông nghiệp là làm suy giảm sản xuất, đứt đoạn các chuỗi cung ứng nông nghiệp. Ở trong nước do nhu cầu tiêu dùng giảm, nhiều loại nông sản tồn đọng, thậm chí phải hủy bỏ (rau, hoa); giá nhiều mặt hàng giảm mạnh, nhất là các mặt hàng tươi sống như rau, hoa, quả, thủy sản. Do khó khăn trong lưu thông, phân phối, nên có tình trạng gia tăng khoảng cách giữa giá bán của nông dân và giá mua của người tiêu dùng. Riêng đối với mặt hàng lúa gạo, do nhu cầu nhập khẩu của các nước tăng, nên giá gạo trên thị trường thế giới tăng, kéo giá lúa gạo trong nước tăng theo.

Kim ngạch xuất khẩu của hầu hết các mặt hàng nông sản trong 8 tháng đầu năm 2020 đều giảm so với cùng kỳ năm 2019: Rau quả đạt 2,3 tỷ USD, giảm 11,3%; hạt điều đạt 2 tỷ USD, giảm 5,4% (lượng tăng 9%); cà phê đạt 2 tỷ USD, giảm 1,3% (lượng giảm 1,3%); cao su đạt 1,2 tỷ USD, giảm 12,7% (lượng giảm 5,9%); hạt tiêu đạt 445 triệu USD, giảm 20% (lượng giảm 7,4%); chè đạt 134 triệu USD, giảm 6,2% (lượng tăng 3,5%). Riêng sản phẩm gạo đạt 2,2 tỷ USD, tăng 10,4% (lượng giảm 1,7%).

Nhập khẩu cây, con giống từ Trung Quốc, Mỹ, châu Âu và nhiều nơi khác gặp khó khăn, giao dịch mua bán phân bón trên thị trường trong nước chậm, giá cả có nhiều biến động.

Tác động đối với nông thôn, việc làm và thu nhập của dân cư nông thôn

Dịch Covid-19 ảnh hưởng lớn tới hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh phi nông nghiệp ở nông thôn. Các cơ sở sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có liên quan tới đô thị và xuất khẩu bị ảnh hưởng nhiều hơn chủ yếu do suy giảm thị trường tiêu thụ. Nhiều doanh nghiệp tồn kho tăng, khách hàng nhận hàng và thanh toán chậm hoặc hủy hợp đồng, không có hợp đồng mới nên phải giảm hoạt động, cho công nhân giảm giờ làm, nghỉ việc.

Trong xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án khó triển khai vì nguồn nhân lực của các cấp, các ngành tập trung vào công tác phòng chống dịch; thực hiện giãn cách xã hội, các dịch vụ cung ứng bị hạn chế; đóng góp của nông dân hạn chế hơn. Nhiều chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới sẽ khó đạt, như về tăng thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo, tạo việc làm...

Từ đầu năm 2020 đến nay do dịch Covid 19 nên các hoạt động sản xuất kinh doanh lĩnh vực ngành nghề, làng nghề nông thôn bị tác động lớn, ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người dân nông thôn. Dịch bệnh làm gián đoạn chuỗi cung ứng nguyên vật liệu; các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch làng nghề,

giới thiệu sản phẩm và xuất khẩu các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp gặp nhiều khó khăn. Nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh bị tạm dừng hoặc hủy bỏ hợp đồng gây thiệt hại lớn cho sản xuất. Người lao động trong các cơ sở sản xuất thiếu việc làm và không có việc làm, mức thu nhập bình quân của người lao động giảm mạnh.

Theo Tổng cục Thống kê năm 2018, thu nhập bình quân đầu người nông thôn là 35,9 triệu đồng/năm, trong đó 22,7% từ nông nghiệp, còn lại 77,3% từ các hoạt động khác với 44,6% từ tiền lương, tiền công. Khi dịch Covid-19 xảy ra, giá nhiều loại nông sản giảm, khó tiêu thụ làm giảm thu nhập của các hộ làm nông nghiệp sản xuất nông sản hàng hóa như: rau, hoa, trái cây, gia cầm, thủy sản. Các hộ thuần nông sản xuất tự cung, tự cấp ít bị ảnh hưởng. Đối với các hộ có làm công nghiệp và dịch vụ, hộ có lao động làm thuê, ảnh hưởng nặng nề hơn, thu nhập giảm mạnh.

Theo các chuyên gia, dịch Covid-19 có thể còn kéo dài sang năm 2021. Tăng trưởng, phát triển kinh tế của nước ta tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề, xuất khẩu suy giảm, nhất là với các thị trường chính như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật, Mỹ, EU và Nga,... tiêu dùng trong nước giảm, tiêu thụ nông sản sẽ còn gặp khó khăn, sản xuất nông nghiệp tiếp tục gặp nhiều khó khăn, phục hồi chậm, ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, đời sống người dân nông thôn.

Để đạt được mục tiêu phát triển về sản xuất nông nghiệp đề ra của năm 2020, các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; tiếp tục đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, sản xuất theo chuỗi giá trị dựa trên ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp.

Thứ hai, tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, các rào cản, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho tiêu thụ nông, lâm, thủy sản.

Thứ ba, phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, nhằm nâng cao thu nhập, đời sống của người dân nông thôn.

V. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT QUỐC GIA NĂM 2020 (ĐỢT 1)

Năm học 2019 - 2020, mặc dù đại dịch Covid-19 đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động của ngành Giáo dục, nhưng với phương châm "tạm dừng đến trường, không dừng học", ngành Giáo dục đã chủ động, nhanh chóng triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp, thực hiện thành công vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa bảo đảm hoàn thành kế hoạch năm học. Đặc biệt, việc tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 bảo đảm an toàn trong khi tình hình dịch bệnh có diễn biến mới, phức tạp được nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

(1) Về công tác chỉ đạo, điều hành:

Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 24/6/2020 về tăng cường chỉ đạo Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2020 (gọi tắt là Kỳ thi); Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7/2020 (ngày 03/8/2020) yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), các địa phương tổ chức Kỳ thi bảo đảm an toàn trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát lần 2.

Bộ GDĐT đã thành lập Ban Chỉ đạo cấp quốc gia, do đồng chí Thứ trưởng làm Trưởng ban; ban hành quy chế và nhiều văn bản, tài liệu hướng dẫn tổ chức Kỳ thi; chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương, các ban, bộ, ngành và cơ quan liên quan để chuẩn bị tổ chức tốt Kỳ thi trong điều kiện dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp tại một số địa phương. Tổ chức xây dựng đề thi và chuyển giao an toàn tới các Hội đồng thi ở các địa phương để tổ chức thi theo đúng kế hoạch. Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống phần mềm chấm thi trắc nghiệm, phần mềm quản lý thi và tuyển sinh năm 2020 đảm bảo tính bảo mật, chính xác, ngăn ngừa sự can thiệp từ phía người sử dụng... Tại tất cả các điểm thi đều có cán bộ, giảng viên của các trường đại học được cử về làm nhiệm vụ giám sát tất cả các khâu của Kỳ thi.

(2) Về công tác tổ chức Kỳ thi tại các địa phương

Tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập Ban chỉ đạo thi cấp tỉnh, nhiều tỉnh, thành phố đã thành lập Ban chỉ đạo thi cấp huyện. Nhiều tỉnh, thành phố đã ban hành Chỉ thị của Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy hoặc Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về việc tổ chức Kỳ thi, qua đó đã huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc cùng tham gia tổ chức, hỗ trợ tổ chức Kỳ thi tại địa phương.

Các địa phương đã chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại các Điểm thi. Các địa phương đều có các giải pháp hỗ trợ tối đa cho thí sinh. Nhiều địa phương có các huyện, xã miền núi, hải đảo đã quan tâm sâu sát đến từng thí sinh là người đồng bào dân tộc, những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, huy động các nguồn lực nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thí sinh tham gia Kỳ thi.

Kỷ cương trường thi được tăng cường, kỷ luật phòng thi được duy trì nghiêm tại tất cả các Điểm thi trên phạm vi cả nước. Tất cả các hành vi vi phạm Quy chế thi được phát hiện đều bị xử lý kịp thời đảm bảo tính nghiêm minh của Kỳ thi. Cho đến thời điểm này, chưa ghi nhận thấy hiện tượng tiêu cực, gian lận có tổ chức. Tuy vậy, trong quá trình tổ chức thi đã có 18 cán bộ coi thi bị xem xét xử lý kỷ luật vì chưa hoàn thành nhiệm vụ. Số thí sinh vi phạm Quy chế thi năm nay cũng giảm: 39 thí sinh vi phạm quy chế thi, trong đó có 01 thí sinh bị khiển trách và 38 thí sinh bị đình chỉ (năm 2019 có 71 thí sinh vi phạm Quy chế thi).

(3) Một số kết quả của Kỳ thi

Toàn quốc có 2.029 điểm thi với 38.210 phòng thi; tổng số thí sinh đăng ký dự thi: 900.079 (trong đợt 1), số thí sinh đến làm thủ tục dự thi: 866.946 đạt tỷ lệ 96,3%; tổng số thí sinh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nên không thể dự thi (đợt

1) là 26.308, chiếm tỷ lệ 2.92% của các Hội đồng thi.

Một số nhận xét từ phổ điểm kết quả chấm thi: (i) Môn Toán, phổ điểm lệch phải nghĩa là số học sinh đạt điểm trên 5 nhiều hơn, điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 7,8 điểm (đỉnh phổ điểm ở 7,8 điểm); trong đó có 273 thí sinh đạt điểm 10. (ii) Phổ điểm các môn Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý, Giáo dục công dân cũng lệch phải, trong đó môn Giáo dục công dân lệch phải nhiều nhất. Cụ thể, môn Ngữ văn, điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 7 điểm. (iii) Phổ điểm các môn: Lịch sử, tiếng Anh lệch trái, cho thấy số điểm dưới 5 của hai môn này nhiều hơn số điểm trên trung bình. Môn Lịch sử, điểm số có nhiều thí sinh đạt nhất là 4,5 điểm (điểm trung bình ở môn này là 5,19). Có 371 thí sinh đạt điểm 10. Môn tiếng Anh số điểm có nhiều thí sinh đạt nhất là 3,4 điểm (điểm trung bình ở môn này là 4,2), có 225 thí sinh đạt điểm 10.

Qua kết quả phổ điểm trên cho thấy, đề thi các môn đều đã đạt được mục đích xét tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học dựa trên kết quả thi. Không có tình trạng "mưa điểm 10", đề thi đã phân hóa được trình độ của thí sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyển sinh của các trường đại học. Trong các môn học, môn Lịch sử, môn Tiếng Anh cần được quan tâm chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng dạy và học hơn trong những năm học tới.

Năm học mới 2020 - 2021, đại dịch Covid-19 có thể còn có những diễn biến mới, phức tạp, đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền cùng ngành GDĐT cần thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo; khắc phục mọi khó khăn để vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa tổ chức tốt việc học tập cho học sinh, sinh viên.

Hai là, tập trung nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Ba là, tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc, đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng, rèn luyện kỹ năng và bản lĩnh cho học sinh, sinh viên; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn; nỗ lực phấn đấu tạo tiền đề thực hiện thành công kế hoạch năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục và lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Bốn là, làm tốt công tác tư tưởng để các thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý, người lao động ngành Giáo dục tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tâm huyết với nghề, sáng tạo, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục nước nhà.

Năm là, tuyên truyền, khích lệ học sinh, sinh viên phát huy truyền thống hiếu học của ông cha, thi đua học tập tốt, rèn luyện tốt để sau này trở thành chủ nhân tương lai của đất nước, vừa "hồng", vừa "chuyên"; tăng cường vận động các phụ huynh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục tạo điều kiện để con em mình được học tập, rèn luyện tốt nhất.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO TRỰC TUYẾN G20

Ngày 03/9/2020, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao G20, với chủ đề “*Tăng cường hợp tác qua biên giới*” được tổ chức trực tuyến. Đây là Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao đặc biệt của G20 diễn ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên toàn cầu, nhiều nền kinh tế lớn suy thoái nghiêm trọng trong nhiều thập kỷ. Các biện pháp hạn chế đi lại, đóng cửa biên giới tuy góp phần kiểm soát sự lây lan của bệnh dịch nhưng cũng gây ra những tác động không nhỏ đối với phát triển kinh tế - xã hội, gây gián đoạn các chuỗi thương mại - đầu tư và ngưng trệ giao lưu quốc tế.

Tại Hội nghị, các bộ trưởng và lãnh đạo các tổ chức quốc tế tiếp tục khẳng định cam kết tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó dịch Covid-19, giảm thiểu tác động kinh tế - xã hội và thúc đẩy phục hồi sau dịch; thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm về các biện pháp quản lý biên giới; tăng cường phối hợp trong việc đưa công dân trở về nước và điều trị cho công dân nước ngoài; thúc đẩy các khuôn khổ hợp tác chung nhằm nâng cao năng lực chuẩn bị và ứng phó với các cuộc khủng hoảng y tế trong tương lai.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng định: Đoàn kết, hợp tác, phối hợp toàn cầu và khu vực là cần thiết hơn bao giờ hết để thế giới vượt qua cuộc khủng hoảng Covid-19; Đánh giá cao những nỗ lực và đóng góp của G20 trong chống dịch Covid-19, nghiên cứu vắc-xin và thúc đẩy phục hồi kinh tế toàn cầu; Cảm ơn các nước G20 đã hỗ trợ Việt Nam ứng phó dịch hiệu quả, nhất là phối hợp đưa công dân Việt Nam trở về nước an toàn. Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng định, Việt Nam trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020 đã phát huy tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng”, phối hợp chặt chẽ với các đối tác duy trì các hoạt động hợp tác, đồng thời đề xuất nhiều sáng kiến thúc đẩy hành động chung trong phòng, chống dịch, hỗ trợ người dân, phục hồi kinh tế.

Từ thực tiễn hợp tác trong ASEAN và kinh nghiệm kiểm soát hiệu quả dịch bệnh của Việt Nam, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh đã chia sẻ các biện pháp thúc đẩy hợp tác quản lý biên giới trong ứng phó với dịch Covid-19 như: nhấn mạnh cần tăng cường quản lý biên giới trên tinh thần “mục tiêu kép” bảo đảm phòng, chống dịch đi đôi với tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trao đổi, đi lại, thương mại - đầu tư qua biên giới; mong muốn G20 phối hợp với các tổ chức quốc tế và các nước thúc đẩy hình thành Bộ quy tắc/Lộ trình về hợp tác quản lý biên giới và tạo thuận lợi cho đi lại quốc tế; tăng cường chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, bảo đảm an toàn y tế tại cửa khẩu, ứng dụng công nghệ trong phát hiện và truy vết các ca nhiễm; hợp tác nghiên cứu và bảo đảm tiếp cận vắc-xin công bằng, với chi phí phù hợp; nâng cao năng lực chuẩn bị, khả năng

thích ứng cho các cuộc khủng hoảng an ninh phi truyền thống có thể xảy ra trong tương lai...

II. KẾT QUẢ KỲ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN NGHỊ VIỆN HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á LẦN THỨ 41 (AIPA-41)

Từ ngày 08 - 10/9/2020, Đại hội đồng AIPA-41 được tổ chức theo hình thức trực tuyến tại Trung tâm Hội nghị quốc tế, Hà Nội, với chủ đề “*Ngoại giao Nghị viện vì Cộng đồng ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng*”. Kỳ họp đã thành công tốt đẹp, thông qua 26 Nghị quyết và Thông cáo chung. Dưới đây là một số kết quả chính của kỳ họp Đại hội đồng AIPA-41:

Một là, mặc dù Đại hội đồng được tổ chức theo hình thức trực tuyến nhưng thành phần tham dự có 30 nghị viện thành viên và các tổ chức quốc tế trong đó có gần 400 đại biểu với 230 đại biểu là đại biểu Quốc hội; đặc biệt 10 nước thành viên ASEAN và lãnh đạo một số tổ chức quốc tế lớn như: Liên Hợp quốc, IPU, AIPA. Tham dự ở đầu cầu Việt Nam trong buổi khai mạc có các đồng chí Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Đại hội đồng đã nhận được thông điệp quan trọng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng theo hình thức trực tuyến. Với vai trò là Chủ tịch ASEAN năm 2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã có bài phát biểu tại phiên khai mạc.

Hai là, sau phiên khai mạc, phiên toàn thể được diễn ra với các phát biểu sâu sắc và toàn diện với chủ đề “*Ngoại giao nghị viện ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng*”. Các bài phát biểu của 10 Chủ tịch Quốc hội các nước ASEAN, các nước quan sát viên, Chủ tịch Quốc hội của ba nước khách mời, nhất là về các chủ đề như: phòng, chống đại dịch Covid - 19, bàn nhiều phương hướng để giảm thiểu tác động đến sức khỏe, tính mạng người dân trong khu vực và trên thế giới.

Ba là, sau phiên toàn thể, các hội nghị của cấp ủy ban đã diễn ra: Ủy ban Kinh tế AIPA thảo luận về chủ đề “*Vai trò của Nghị viện trong việc thúc đẩy gắn kết và phục hồi kinh tế ASEAN sau đại dịch Covid-19*”; Ủy ban Xã hội AIPA thảo luận về chủ đề “*Nâng cao vai trò của AIPA trong việc hỗ trợ Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN ứng phó với đại dịch Covid-19*” và Hội nghị Nữ nghị sỹ AIPA thảo luận về “*Vai trò của Nữ nghị sỹ trong việc bảo đảm việc làm và thu nhập của lao động nữ*”... Ủy ban Tổ chức đã thông qua 15 nghị quyết về tài chính của AIPA, về kết nạp Nghị viện quan sát viên mới và nhiều nghị quyết quan trọng khác. Đặc biệt, để nâng cao vai trò của nghị sỹ trẻ nói riêng, vai trò của thanh niên nói chung, lần đầu tiên tổ chức Hội nghị Nghị sỹ trẻ AIPA để bàn về “*Sự tham gia của các Nghị sỹ trẻ AIPA vào tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN*”.

Bốn là, sáng kiến của Quốc hội Việt Nam về việc tổ chức Hội nghị Nghị sỹ trẻ AIPA được các đại biểu đồng thuận cao và được đánh giá là dấu ấn lịch sử quan trọng trong việc hình thành cơ chế hội nghị dành cho các nghị sỹ trẻ AIPA. Các nước đồng thuận giao lại cho Ban thư ký AIPA và Ban thư ký nghị viện các nước tiến hành quy trình, thủ tục để năm tới đưa vào hoạt động chính thức của Đại hội đồng AIPA.

Năm là, cùng với Đại hội đồng này còn có nhiều hoạt động trong năm Chủ tịch AIPA 2020 đã được Quốc hội Việt Nam tổ chức thành công tốt đẹp: Cuộc gặp Lãnh đạo cấp cao AIPA - ASEAN, Hội đồng tư vấn AIPA về ma túy lần thứ 3 (AIPA CODD), Hội nghị Đối tác nghị viện về hợp tác giáo dục, văn hóa vì sự phát triển bền vững (AIPA ECC), đặc biệt là trong khuôn khổ AIPA, Hội nghị các nhà tư vấn AIPA (AIPA Caucus) được tổ chức thành công bên ngoài Việt Nam, tại Phi-líp-pin.

Sáu là, Đại hội đồng quyết định kết nạp Norway, Morocco là Nghị viện quan sát viên mới của AIPA. Đại hội đồng đã nhất trí cao thông qua Bản thông cáo chung ghi nhận và đánh giá toàn diện kết quả AIPA-41.

Bảy là, Đại hội đồng đã quyết định trao giải Vì sự công hiến xuất sắc AIPA cho Chủ tịch Quốc hội nước CHDCND Lào Pany Yathotou và Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Việt Nam Tòng Thị Phóng.

Tám là, Đại hội đồng AIPA-41 đã áp dụng phương thức mới gộp các sáng kiến tại mỗi ủy ban trong cùng một nghị quyết - đây là 1 sáng kiến mang tính thích ứng với tình hình thực tế của Quốc hội Việt Nam.

Chín là, kết thúc Đại hội đồng AIPA-41, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã bàn giao vị trí Chủ tịch AIPA-42 cho Chủ tịch Hội đồng Lập pháp Bru-nây Darussalam.

Do tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nên lần đầu tiên trong lịch sử của AIPA, Đại hội đồng AIPA-41 được tổ chức theo hình thức trực tuyến. Điều này cho thấy quyết tâm và nỗ lực của Quốc hội Việt Nam và các nghị viện thành viên AIPA trong khắc phục khó khăn, đoàn kết và hợp tác trên tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng”. Cùng với thành công của các hoạt động đối ngoại quan trọng trong năm 2020 của Việt Nam như: Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch AIPA, Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc, thành công của Đại hội đồng AIPA-41 đã góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam, của Quốc hội Việt Nam trên trường quốc tế.

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 53 VÀ CÁC HỘI NGHỊ LIÊN QUAN

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN (AMM) lần thứ 53 và các hội nghị liên quan được tổ chức trực tuyến từ ngày 09 - 12/9/2020 đã thành công tốt đẹp với sự tham dự, đóng góp tích cực của Bộ trưởng Ngoại giao các nước thành viên ASEAN và đối tác, Tổng Thư ký ASEAN. Tổng cộng đã diễn ra 19 hội nghị cấp Bộ trưởng, trong đó có Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 53, các Hội nghị trong khuôn khổ ASEAN+3, Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS), Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), giữa ASEAN với các đối tác. Ngoài ra, còn có Đối thoại giữa các bộ trưởng Ngoại giao ASEAN với đại diện Ủy ban liên chính phủ ASEAN về Nhân quyền (AICHR), Phiên họp đặc biệt của Hội đồng Điều phối ASEAN về Phát triển tiểu vùng, Đối thoại cấp Bộ trưởng ASEAN về tăng cường vai trò của Phụ nữ vì hòa bình và an ninh bền vững và Hội nghị Bộ trưởng Quan

hệ đối tác Mekong - Mỹ lần thứ nhất.

Các Bộ trưởng ASEAN tiếp tục khẳng định quyết tâm và cam kết mạnh mẽ thực hiện đầy đủ, hiệu quả các mục tiêu và ưu tiên hợp tác trên tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng” của năm 2020; nhất trí tiếp tục nỗ lực triển khai đúng tiến độ các kế hoạch tổng thể thực hiện Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 trên cơ sở kết quả kiểm điểm giữa kỳ trên cả 3 trụ cột. Các Bộ trưởng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thực thi đầy đủ và hiệu quả các quy định của Hiến chương ASEAN; ủng hộ nỗ lực thảo luận xây dựng định hướng phát triển cho ASEAN trong giai đoạn mới sau khi hoàn thành Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

Nhận thức về các tác động nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19 đối với khu vực, các Bộ trưởng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì đoàn kết, thống nhất, cách tiếp cận tổng thể của cả Cộng đồng ASEAN trong kiểm soát lây nhiễm và giảm thiểu tác động của dịch bệnh, giữ vững đà hợp tác liên kết, xây dựng Cộng đồng ASEAN; nhất trí triển khai hiệu quả các sáng kiến quan trọng của ASEAN về ứng phó Covid-19.

Các Bộ trưởng ASEAN nhất trí trao quy chế Đối tác phát triển cho Pháp và Italy, chấp thuận Colombia và Cuba tham gia Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC). Ngoài ra, các Bộ trưởng trao đổi về các thách thức an ninh phi truyền thống như: an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, thiên tai, biến đổi khí hậu... và các vấn đề quốc tế và khu vực, trong đó có tình hình Bán đảo Triều Tiên, Bang Rakhine của Mi-an-ma...

Về Biển Đông, các Bộ trưởng khẳng định cần tiếp tục thúc đẩy đối thoại và tăng cường xây dựng lòng tin, kiềm chế không có hoạt động làm gia tăng căng thẳng và phức tạp tình hình, không quân sự hoá, không sử dụng và đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình trên cơ sở luật pháp quốc tế. Các Bộ trưởng bày tỏ mong muốn Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) được thực hiện đầy đủ và hiệu quả, và kêu gọi sớm hoàn tất xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử tại Biển Đông (COC) hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Tại các hội nghị, các Bộ trưởng đã xem xét và thông qua 42 văn kiện, trong đó có Thông cáo chung của Hội nghị AMM-53, Kế hoạch Hành động Hà Nội II của Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF). Các nước cũng nhất trí với nhiều đề xuất của Việt Nam như ra Tuyên bố Hà Nội kỷ niệm 15 năm thành lập EAS dịp Hội nghị Cấp cao EAS lần thứ 15, tổ chức họp Nhóm chuyên gia EAS về Covid-19; ra Tuyên bố Lãnh đạo ASEAN+3 về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN+3 về kinh tế và ổn định tài chính...

AMM 53 và các hội nghị liên quan là một trong những Hội nghị quan trọng nhất trong năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam. Hội nghị diễn ra bối cảnh thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp bởi cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các nước lớn, căng thẳng gia tăng ở một số điểm nóng; dịch Covid-19 diễn ra phức tạp với những làn sóng lây nhiễm mới gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống kinh tế - xã hội của các nước thành viên ASEAN. Thành công của Hội nghị AMM-53 và các hội nghị cho thấy sự đoàn kết, thống nhất và quyết tâm mạnh mẽ

của các nước ASEAN, đồng thời thể hiện sự linh hoạt, chủ động và tích cực của Việt Nam trong vai trò Chủ tịch ASEAN 2020.

IV. BẤT ỔN CHÍNH TRỊ TẠI BÊ-LA-RÚT SAU CUỘC BẦU CỬ TỔNG THỐNG NĂM 2020

Ngày 09/8/2020, cử tri Bê-la-rút đi bỏ phiếu bầu Tổng thống nhiệm kỳ mới. Có 5 ứng viên tham gia tranh cử gồm: Tổng thống A-lêch-san-đơ Lu-ca-sen-cô; Cựu nghị sĩ An-na Ka-nô-pat-xcai-a; Chủ tịch Đảng Dân chủ Xã hội Bê-la-rút Sec-gây Che-rê-chen; Đồng Chủ tịch phong trào “Hãy nói sự thật” An-đrây Đơ-mi to-ri-ep; Ứng cử viên đối lập Xvet-la-na Ti-kha-nôp-xcai-a.

Theo kết quả chính thức do Ủy ban Bầu cử Trung ương Bê-la-rút công bố, Tổng thống Lu-ca-sen-cô đã tái đắc cử Tổng thống với 80,1% số phiếu ủng hộ; Bà Ti-kha-nôp-xcai-a nhận được 10,12% số phiếu; ba ứng cử viên còn lại đều dưới 2% số phiếu.

Ngày sau khi có kết quả kiểm phiếu, bà Ti-kha-nôp-xcai-a và phe đối lập tuyên bố không chấp nhận kết quả bầu cử và kêu gọi người ủng hộ xuống đường biểu tình đòi Tổng thống Lu-ca-sen-cô từ chức; tổ chức cuộc bầu cử tổng thống mới tự do và công bằng; thả tù nhân chính trị.

Ngày 10/8/2020, biểu tình lan ra tất cả các thành phố lớn của Bê-la-rút. Ngay trong đêm thứ hai biểu tình, bà Ti-kha-nôp-xcai-a đã rời Bê-la-rút đến Lit-va và tiếp tục lên án chính quyền Bê-la-rút, kích động biểu tình trong nước, kêu gọi Mỹ và các nước phương Tây can thiệp. Ngày 16/8/2020 được cho là cuộc tuần hành lớn nhất trong lịch sử Bê-la-rút độc lập, với khoảng hơn 100.000 người tham gia biểu tình tại Min-xcơ. Ngày 06/9/2020, trên cả nước đã diễn ra 42 cuộc biểu tình phản đối với sự tham gia của khoảng 31.000 người. Đến nay, biểu tình vẫn chưa chấm dứt, qui mô càng lớn khi vào ngày cuối tuần.

Hiện nay, phe đối lập Bê-la-rút đã thành lập một *Hội đồng điều phối* gồm một số lãnh đạo đối lập và xã hội dân sự yêu cầu chính phủ của Tổng thống Lu-ca-sen-cô ngồi vào bàn đối thoại nhằm giải quyết khủng hoảng, tiến tới thực hiện “chuyển giao quyền lực”. Tuy nhiên, Văn phòng Tổng Công tố Bê-la-rút cho rằng tổ chức này là vi hiến và bắt đầu quá trình tố tụng *Hội đồng điều phối*. Quốc hội Bê-la-rút cực lực lên án các âm mưu gây mất ổn định tình hình ở nước này của các nhóm chính trị đang cố tình lôi kéo giới trẻ và chia rẽ xã hội; đồng thời ra tuyên bố ủng hộ Tổng thống Lu-ca-sen-cô. Tổng thống Lu-ca-sen-cô đã thảo luận kế hoạch tổ chức một cuộc trưng cầu ý dân về sửa đổi Hiến pháp và tuyên bố không tổ chức bầu cử lại theo yêu cầu của phe đối lập cũng như yêu cầu của Mỹ, phương Tây.

Ngày sau khi kết quả bầu cử Tổng thống Bê-la-rút nhiệm kỳ mới được công bố, Mỹ và Liên minh châu Âu lên tiếng không công nhận kết quả bầu cử; đồng thời tài trợ và ủng hộ cho lực lượng chống đối ở Bê-la-rút; sử dụng các biện pháp kinh tế răn đe, trừng phạt, cấm vận..., thậm chí đe dọa khả năng can thiệp bằng quân sự. Ngày 19/8/2020, lãnh đạo 27 nước thành viên Liên minh châu Âu tuyên bố không công nhận kết quả cuộc bầu cử Tổng thống ở Bê-la-rút, đồng thời thông

báo trừng phạt những cá nhân có liên quan. Ngày 31/8/2020, các thành viên của Liên minh châu Âu là Estonia, Latvia và Litva đã ra lệnh cấm nhập cảnh đối với Tổng thống Lu-ca-sen-cô cùng 29 quan chức cấp cao khác của Bê-la-rút.

Tổng thống Nga Pu-tin, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, Tổng thống Ca-dắc-xtan Kassym-Jomart Tokayev đã chúc mừng Tổng thống Lu-ca-sen-cô. Ngày 27/8/2020, Nga đã thành lập một đơn vị cảnh sát đặc nhiệm để hỗ trợ chính quyền Tổng thống Lu-ca-sen-cô trong trường hợp tình hình bất ổn vượt tầm kiểm soát. Việc triển khai lực lượng cảnh sát Nga nằm trong cam kết của Nga trong khuôn khổ Hiệp ước về Nhà nước liên minh và Tổ chức Hiệp ước an ninh tập thể.

Theo các chuyên gia, tình hình bất ổn chính trị ở Bê-la-rút do các nguyên nhân chính: (1) Do Mỹ và Phương Tây hậu thuẫn cho ứng cử viên Ti-kha-nôp-xcai-a và phe đối lập thực hiện “cách mạng đường phố” lật đổ chính quyền Tổng thống Lu-ca-sen-cô; (2) Xuất phát từ mối quan hệ Nga - Bê-la-rút căng thẳng ở thời điểm quan trọng. Sự căng thẳng giữa Bê-la-rút với Nga trước cuộc bầu cử đã làm giảm sự ủng hộ của Nga và các lực lượng thân Nga tại Bê-la-rút với Tổng thống Lu-ca-sen-cô; đồng thời tạo cơ hội cho những lực lượng thân phương Tây kết nối, nhận sự hỗ trợ của nước ngoài để thực hiện mục tiêu chống phá Tổng thống Lu-ca-sen-cô; (3) Chính sách phát triển đất nước của Tổng thống Lu-ca-sen-cô chưa hiệu quả. Trong nhiều năm qua, chính quyền Tổng thống Lu-ca-sen-cô đã duy trì mô hình kinh tế theo kiểu Liên Xô cũ, hệ thống này coi trọng sản xuất máy cày và thu hoạch lương thực (ngũ cốc), ít coi trọng đổi mới về chính trị.

Các chuyên gia cho rằng, phong trào biểu tình phản đối Tổng thống Lu-ca-sen-cô của phe đối lập thiếu cương lĩnh chính trị rõ ràng và hệ thống chủ trương, đường lối chưa hoàn thiện; biểu tình chỉ giống như một hoạt động bày tỏ sự phẫn nộ tập thể của người dân. Vì vậy, kịch bản của thủ lĩnh đối lập được Mỹ và phương Tây ủng hộ khó thành công. Trong khi đó, Tổng thống Lu-ca-sen-cô nhận được sự ủng hộ của Nga và sự trung thành của các lực lượng tinh nhuệ, nhất là hiện nay ông cũng đưa ra những nhượng bộ nhất định, mở ra khả năng đối thoại và hòa giải nên phe đối lập sẽ khó thành công trong việc lật đổ Tổng thống Lu-ca-sen-cô.

V. CHÍNH TRƯỞNG NHẬT BẢN THỜI “HẬU SHINZO ABE”

Ngày 28/8/2020, chính trường Nhật Bản chấn động trước thông báo của Thủ tướng Shinzo Abe về ý định từ chức khi nhiệm kỳ hiện tại vẫn còn hơn một năm. Đây là lần thứ hai vị thủ tướng, được đánh giá là đã đem lại nhiều thay đổi cho “đất nước Mặt trời mọc”, phải bỏ dở nhiệm vụ vì lý do sức khỏe. Trước đó năm 2007, ông Abe cũng đã từng từ chức thủ tướng sau một thời gian ngắn tại nhiệm với lý do bị bệnh viêm ruột kết mãn tính. Theo các chuyên gia, ông Abe đã bị kiệt sức vì phải liên tục chỉ đạo cuộc chiến chống dịch Covid-19 và xử lý hậu quả do thảm họa mưa lũ gây ra ở nhiều khu vực của Nhật Bản trong thời gian qua. Dù vậy, quyết định từ chức đột ngột của vị Thủ tướng tại vị lâu nhất trong lịch sử Nhật Bản này vẫn để lại những khoảng trống khó bù đắp.

Trong suốt thời gian dẫn dắt đất nước từ năm 2012 đến nay, ông Abe đã góp phần quan trọng trong việc định hình đất nước Nhật Bản thời hiện đại, phục hưng nền kinh tế từ tình trạng trì trệ những năm 1990 đến tăng trưởng liên tục sau năm 1945. Nhật Bản cũng vượt qua những biến cố lớn suốt hai thập kỷ qua, trong đó có thảm họa động đất và sóng thần hồi năm 2011 hay cuộc “khủng hoảng kép” kinh tế và y tế từ đầu năm 2020 do Covid-19 gây ra. Ở phương diện đối ngoại, Thủ tướng Abe đã giúp Nhật Bản không ngừng nâng cao vị thế, thúc đẩy hợp tác quân sự chặt chẽ hơn với Mỹ trong nỗ lực tăng cường sức mạnh phòng vệ quốc gia. Mối quan hệ Nhật Bản - Trung Quốc cũng nồng ấm hơn dưới thời của Thủ tướng Shinzo Abe. Chính bởi những dấu ấn sâu sắc như vậy, việc từ chức của Thủ tướng Shinzo Abe đã để lại sự tiếc nuối đối với người dân Nhật Bản và nhiều nhà lãnh đạo thế giới.

Ở thời điểm hiện tại, dù tuyên bố ý định từ chức song Thủ tướng Abe cho biết sẽ vẫn thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu chính phủ cho tới khi tân lãnh đạo được bổ nhiệm. Theo kế hoạch, ngày 14/9/2020, đảng Dân chủ tự do (LDP) cầm quyền sẽ tiến hành bầu chủ tịch mới. Sau đó, LDP sẽ triệu tập một cuộc họp Hạ viện vào ngày 17/9/2020 nhằm tiến hành một cuộc bầu cử, bầu người đã được LDP lựa chọn để giữ chức Thủ tướng mới. Theo luật pháp Nhật Bản, Chủ tịch mới của đảng cầm quyền LDP sẽ gần như tự động thay thế ông Abe làm Thủ tướng, bởi vì đảng này, cùng với đồng minh Koimeto, có toàn quyền kiểm soát Hạ viện. Thủ tướng mới sẽ đảm nhận quãng thời gian còn lại khoảng một năm trong nhiệm kỳ của Thủ tướng Abe.

Theo các chuyên gia, bất cứ ai tiếp quản vị trí Thủ tướng thay ông Shinzo Abe trong khoảng thời gian đầu sẽ khó có khả năng có những thay đổi chính sách lớn ngay lập tức. Về đối nội, nhiều khả năng tân Thủ tướng sẽ vẫn tiếp tục hồi phục kinh tế thông qua chính sách Abenomics mà ông Abe đã đưa ra từ năm 2013, đặc biệt là việc đối phó với đại dịch Covid-19 vẫn đang có xu hướng lan rộng tại Nhật Bản. Bên cạnh đó, người đứng đầu tương lai cũng sẽ phải nỗ lực duy trì sự ổn định của đảng cầm quyền; giải quyết vấn đề già hóa dân số, cũng như hàng loạt vấn đề đối ngoại khác mà Thủ tướng Abe vẫn trấn trờ, như: việc giải quyết vấn đề bắt cóc con tin, Hiệp định Hòa bình Nhật - Nga chưa được ký kết, cải cách Hiến pháp còn dang dở...

Bày tỏ quan điểm về việc Thủ tướng Nhật Bản Abe Shinzo tuyên bố từ chức, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nhấn mạnh: “Ngài Abe Shinzo đã được nhân dân Nhật Bản tín nhiệm nhiều năm ở cương vị Thủ tướng Nhật Bản, là nhà lãnh đạo có nhiều đóng góp cho sự phát triển của đất nước Nhật Bản và thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực ở khu vực và thế giới. Việt Nam đánh giá cao những đóng góp quan trọng của Ngài Thủ tướng Abe Shinzo đối với sự phát triển của quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, thịnh vượng, hợp tác và phát triển ở khu vực và quốc tế. Việt Nam chúc Ngài Thủ tướng Abe sức khỏe, hạnh phúc, tiếp tục có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của đất nước Nhật Bản cũng như quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam và Nhật Bản”.

VĂN BẢN MỚI

Nghị định 88/2020/NĐ-CP, ngày 28/07/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc. Nghị định gồm 47 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2020. Một số quy định chủ yếu của Nghị định:

Thời gian, tiền lương tháng làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

(1) Thời gian làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là tổng thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động, không kể thời gian đóng trùng của các hợp đồng lao động; thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nếu không liên tục thì được cộng dồn; thời gian người lao động giữ các chức danh theo quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, ngày 23/01/1998 trước ngày 01/01/1998 mà được tính hưởng BHXH thì thời gian đó được tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

(2) Thời gian người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau theo quy định của Luật BHXH, thời gian không làm việc hoặc nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì tháng đó người sử dụng lao động không đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tháng đó không được tính là thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trừ trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 10 Nghị định này.

(3) Thời gian nghỉ việc hưởng chế độ thai sản theo quy định của Luật BHXH từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng người sử dụng lao động không phải đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nhưng được tính là thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Cụ thể như sau: a) Trường hợp hợp đồng lao động hết thời hạn trong thời gian người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản thì thời gian hưởng chế độ thai sản từ khi nghỉ việc đến khi hợp đồng lao động hết thời hạn được tính là thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thời gian hưởng chế độ thai sản sau khi hợp đồng lao động hết thời hạn không được tính là thời gian đã đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; b) Thời gian hưởng chế độ thai sản của người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc thôi việc trước thời điểm sinh con hoặc nhận con nuôi dưới 06 tháng tuổi quy định tại khoản 4, Điều 31 của Luật BHXH không được tính là thời gian đã đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; c) Trường hợp lao động nữ đi làm trước khi hết thời hạn nghỉ sinh con theo quy định thì thời gian hưởng chế độ thai sản từ khi nghỉ việc đến khi đi làm trước khi hết thời hạn nghỉ sinh được tính là thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, kể từ thời điểm đi làm trước khi hết thời hạn nghỉ sinh con thì lao động nữ vẫn được hưởng chế độ thai sản cho đến khi hết thời hạn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 3, Điều 34 của Luật BHXH nhưng người sử dụng lao động phải đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; d) Trường hợp người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng, người mẹ nhờ

mang thai hộ, người cha nhờ mang thai hộ hưởng chế độ thai sản mà không nghỉ việc thì người sử dụng lao động vẫn phải đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

(4) Người lao động khi bị tạm giam, bị tạm đình chỉ công tác mà phải tạm dừng tham gia Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nếu sau đó được đóng bù theo quy định của pháp luật BHXH thì thời gian đóng bù được tính là thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

(5) Thời gian đóng BHXH đã được tính hưởng BHXH một lần thì không tính vào thời gian làm cơ sở tính hưởng chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

(6) Tổng số năm đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được xác định như sau: a) Đối với trường hợp bị tai nạn lao động là tổng số năm đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tính đến tháng trước liền kề tháng bị tai nạn lao động; b) Đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp là tổng số năm đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tính đến tháng trước liền kề tháng làm công việc mà công việc đó gây ra bệnh nghề nghiệp; c) Trường hợp người lao động đồng thời giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động thì thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trùng nhau của các hợp đồng lao động chỉ được tính một lần; d) Một năm được tính khi có đủ 12 tháng đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

(7) Tiền lương đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được xác định như sau: a) Tiền lương tháng liền kề trước tháng bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; trường hợp người lao động bị tai nạn lao động ngay trong tháng đầu đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong tháng đầu trở lại làm việc đóng bảo hiểm sau thời gian đóng gián đoạn do chấm dứt hợp đồng lao động thì bằng tiền lương đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của chính tháng đó; b) Tiền lương tháng cuối cùng đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của công việc đã làm mà công việc đó gây ra bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp; c) Trường hợp người lao động bắt đầu tham gia BHXH trước ngày 01/01/2016 mà thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định thì mức tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp được tính trên cơ sở hệ số tiền lương và phụ cấp (nếu có) nhân với mức lương cơ sở tại thời điểm hưởng trợ cấp; d) Trường hợp người lao động đồng thời giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động thì tiền lương tính hưởng trợ cấp bằng tổng các mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của tất cả các hợp đồng lao động tại tháng liền kề trước tháng bị tai nạn lao động hoặc bị bệnh nghề nghiệp của lần sau cùng nhưng không quá 20 tháng lương cơ sở.